

Bản án số: 216/2022/HS-ST

Ngày: 27.7.2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R G, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Bùi Tấn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Hoàng.
2. Bà Lê Thị Mỹ.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vẹn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2022/TLST-HS, ngày 13 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Minh Tr, sinh ngày 11/7/1976; Nơi sinh: thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 99/1 C L, khu phố 5, phường V B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Ngọc T (đã chết) và bà Đoàn Thị U (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em ruột: 05 người, lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 11/01/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố R G xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 17/02/2021, chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích;

Nhân thân:

+ Ngày 25/8/2008, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Ngày 30/4/2010, chấp hành xong, đã được xóa tiền sự.

+ Ngày 14/12/2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 năm tù về tội Trộm cắp tài sản và Cướp tài sản. Ngày 23/9/2005, chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

+ Ngày 18/11/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố R G xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 14/12/2015, chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2022 cho đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

* *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Minh Tr:* Ông Huỳnh Minh Tr1, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số 99/1 C L, khu phố 5, phường V B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Là em ruột). (Có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Minh Tr:* Luật sư Đào Thị Hiền – Văn phòng Luật sư Thụy Quyên thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

* *Người bị hại:* Trương Nghiệp L, sinh năm 1975; Địa chỉ: Số 181 L Q K, phường V B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Minh Tr là người có tiền án về tội Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích. Ngày 17/02/2021, Tr chấp hành xong hình phạt chờ về địa phương. Do không có nghề nghiệp và tiền tiêu xài nên Tr nảy sinh ý định đi tìm tài sản sơ hở lấy trộm bán tiêu xài. Đến khoảng 01 giờ 20 phút, ngày 11/5/2021, Tr đi bộ đến trước nhà của anh Trương Nghiệp L ở số 181 đường L Q K, phường V B, thành phố R G, thì thấy nhà khóa cửa và phía trước cửa có để 02 (hai) vĩ kim loại màu đen dùng để dắt xe lên xuống. Lúc này, Tr thấy xung quanh không có người nên liền lấy trộm 02 (hai) vĩ kim loại trên đem giấu ở khu vực gần nhà Tr. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, Tr đem 02 (hai) vĩ kim loại lấy trộm của anh L bán cho một người phụ nữ thu mua phế liệu (không rõ tên) với giá 140.000 đồng (một trăm bốn mươi ngàn đồng) rồi lấy tiền tiêu xài hết. Đến 06 giờ 30 phút cùng ngày, anh L thức dậy mở cửa nhà phát hiện bị mất 02 (hai) vĩ kim loại nên xem lại camera thì phát hiện Tr đã lấy trộm nên trình báo Công an phường V B. Sau đó, lực lượng Công an đã mời Tr về trụ sở làm việc. Tại trụ sở Công an phường, Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi lấy trộm 02 (hai) vĩ bằng kim loại của anh L. Đến ngày 13/5/2021, Tr đem 02 (hai) vĩ kim loại trả lại cho anh L. Ngày 09/6/2021, Huỳnh Minh Tr bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G khởi tố ra lệnh bắt bị can để tạm giam nhưng bị can bỏ trốn. Đến ngày 17/01/2022, Tr bị bắt truy nã và tạm giam để điều tra.

* *Vật chứng trong vụ án:*

+ 02 (hai) vĩ kim loại, được sơn màu đen, có kích thước như nhau: dài 82cm, rộng 60cm, cao 18cm, do anh Trương Nghiệp L giao nộp.

* *Tại bản Kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐĐGTS*, ngày 01/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố R G kết luận: 02 (hai) vĩ kim loại kèm sơn màu đen, có kích thước như nhau: dài 82cm, rộng 60cm, cao 18cm. Mặt trên gồm: 10 (mười) thanh kim loại, dạng hộp (48cm x 03cm x 03cm) nằm ngang và 01 (một) thanh kim loại chữ “V” có kích thước (60cm x 02cm x 02cm) được hàn dính với 02 (hai) thanh kim loại, dạng hộp có kích thước (80cm x 06cm x 03cm) nằm thẳng. Hai mặt bên gồm: 02 (hai) thanh kim loại dạng hộp thẳng đứng có kích thước (15cm x 03cm x 03cm) và 02 thanh kim loại dạng hộp có kích thước (78cm x 03cm x 03cm) được hàn dính với hai thanh kim loại mặt trên tạo hình tam giác vuông, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 11 tháng 5 năm 2021 có giá trị 567.000 đồng/2vĩ.

* *Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 47/2022/KLGĐ* ngày 09/3/2022 của Tr1 tâm pháp y tâm thần khu vực tây nam bộ đối với Huỳnh Minh Tr như sau:

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng rượu (F10.71 – ICD10).

- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản Cáo trạng số 105/CT-VKSRG ngày 13/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh Tr về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* *Tại phiên tòa*: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, q, s khoản 1 Điều 51; khoản 5 Điều 328, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Huỳnh Minh Tr mức án 06 tháng 10 ngày tù, bằng thời hạn bị cáo đã bị tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo, do bị cáo không có nghề nghiệp.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R G trả lại tài sản cho Trương Nghiệp L 02 (hai) vĩ kim loại, được sơn màu đen, có kích thước như nhau: dài 82cm, rộng 60cm, cao 18cm, đã qua sử dụng.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Trương Nghiệp L đã nhận lại tài sản mất trộm, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị HĐXX miễn xét.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Huỳnh Minh Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G đã truy tố. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ông Huỳnh Minh Tr1 là người đại diện hợp pháp của bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng và lời trình bày của bị cáo. Ông Tr1 xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư Đào Thị Hiên là người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Minh Tr trình bày ý kiến và quan điểm bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo. Luật sư cho rằng do bị cáo có lịch sử về bệnh tâm thần, hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do sử dụng rượu, bị cáo còn đang uống thuốc điều trị hàng ngày. Trước khi phạm tội do bị cáo đã có sử dụng rượu nên mới thực hiện hành vi phạm tội. Đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức án 06 tháng 10 ngày tù, bằng thời hạn bị cáo đã bị tạm giam theo như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G.

Tại phần nói lời sau cùng bị cáo Tr trình bày: Bị cáo nhận biết được hành vi của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Minh Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, người bị hại, kết luận giám định của các cơ quan có thẩm quyền

và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 01 giờ 20 phút, ngày 11/5/2021, tại trước nhà số 181 đường L Q K, phường V B, thành phố R G, Huỳnh Minh Tr đã có hành vi lén lút lấy trộm của anh Trương Nghiệp L 02 (hai) vĩ kim loại màu đen dùng để dắt xe lên xuống và bán cho một người phụ nữ thu mua phế liệu (không rõ tên) với giá 140.000 đồng. Qua định giá, tài sản có giá trị là 567.000 đồng. Trị giá tài sản Huỳnh Minh Tr trộm cắp là dưới 2.000.000 đồng nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, hành vi của bị cáo Huỳnh Minh Tr đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo kết luận giám định pháp y tâm thần thì tại thời điểm phạm tội và hiện tại bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 12, Điều 21 của Bộ luật hình sự thì bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây ra sự hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý và bảo vệ tài sản, làm tăng thêm sự phức tạp về tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; phạm tội gây thiệt hại không lớn là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm s, h, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xét xử về hành vi Trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học, lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện sự không hướng thiện, cũng như ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo Huỳnh Minh Tr có 03 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2021 cho đến nay là 06 tháng 10 ngày. Tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, thời gian bị tạm giam vừa qua cũng đủ để răn đe đối với bị cáo. Do đó, không cần thiết tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, trả tự do bị cáo tại phiên tòa, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố R G và quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác:

[8.1] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R G đã trả lại tài sản cho Trương Nghiệp L 02 (hai) vĩ kim loại, được sơn màu đen, có kích thước như nhau: dài 82cm, rộng 60cm, cao 18cm, đã qua sử dụng, theo đúng theo quy định của pháp luật nên HĐXX miễn xét.

[8.2]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Trương Nghiệp L đã nhận lại các tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu gì khác về dân sự, nên HĐXX miễn xét.

[8.3] Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Huỳnh Minh Tr phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Minh Tr** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h, q khoản 1 Điều 51; khoản 5 Điều 328, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: **Huỳnh Minh Tr** 06 (sáu) tháng 10 (mười) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 17/01/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 27/7/2022 thì bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, trả tự do cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về tội khác.

3. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R G đã trả lại tài sản cho Trương Nghiệp L 02 (hai) vĩ kim loại, được sơn màu đen, có kích thước như nhau: dài 82cm, rộng 60cm, cao 18cm, đã qua sử dụng, theo đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX miễn xét.

4. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Trương Nghiệp L đã nhận lại các tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu gì khác về dân sự.

5. Án phí hình sự sơ thẩm:

- Bị cáo Huỳnh Minh Tr phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. R G;
- Cơ quan THA Dân sự TP. R G;
- Công an TP. R G;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tấn Nghĩa